

TÒA ÁN NHÂN DÂN CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Q.LIÊN CHIỀU-TP ĐÀ NẴNG **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **54/2025/DS-ST**

Ngày: 04/6/2025

V/v “*Yêu cầu thực hiện nghĩa vụ trả tiền*”

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN LIÊN CHIỀU, THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phan Văn Trình

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Huỳnh Thị Lệ

Ông Nguyễn Văn Cơ

- Thư ký phiên tòa: Ông Khuất Duy Toàn - Thư ký Tòa án nhân dân quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng.

Ngày 04 tháng 6 năm 2025, tại Trụ sở Tòa án nhân dân quận Liên Chiểu xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 299/2024/TLST-DS ngày 20 tháng 11 năm 2024 về việc tranh chấp “*Yêu cầu thực hiện nghĩa vụ trả tiền*”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 51/2025/QĐXXST-DS ngày 18/4/2025; Quyết định hoãn phiên tòa số 78/2025/QĐST-DS ngày 28/4/2025; Thông báo dời phiên tòa số 78/2025/QĐST-DS ngày 22/5/2025, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Bà Trịnh Thị Ánh H - Sinh năm: 1970. Địa chỉ: Số K N, phường H, quận L, Tp Đà Nẵng.

- Bị đơn: Bà Trần Lê Ngọc B - Sinh năm: 1973. Địa chỉ: Tổ A, số A H, phường H, quận L, thành phố Đà Nẵng.

(Bà H có mặt, bà B vắng mặt lần thứ hai không có lý do).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

*** Nguyên đơn là bà Trịnh Thị Ánh H trình bày:**

Bà Trịnh Thị Ánh H và bà Trần Lê Ngọc B là chỗ bạn bè, trước đây cùng làm việc tại Công ty N tại khu công nghiệp H, sau đó bà Trần Lê Ngọc B có mượn của bà H nhiều lần đến ngày 12/4/2020 bà B viết giấy vay tiền tổng số tiền 40.000.000đ, hẹn 06 tháng sau sẽ trả. Tuy nhiên, khi đến hạn thanh toán, bà Trần

Lê Ngọc B vẫn không thực hiện cam kết trả nợ, do vậy bà Trịnh Thị Ánh H khởi kiện yêu cầu Tòa án buộc bà Trần Lê Ngọc B phải trả các khoản: 40.000.000đ.

** Bị đơn - Bà Trần Lê Ngọc B mặc dù đã được Tòa án tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng như Thông báo thụ lý, các Thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải; Quyết định đưa vụ án ra xét xử, Quyết định hoãn phiên tòa nhưng vẫn không có ý kiến gì và không có mặt tại phiên họp và hòa giải cũng như tại các phiên tòa xét xử.*

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về tố tụng: Về thẩm quyền giải quyết: Tranh chấp “Yêu cầu thực hiện nghĩa vụ trả tiền” giữa bà Trịnh Thị Ánh H và bà Trần Lê Ngọc B thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng, theo quy định tại khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, và điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Tòa án đã triệu tập họp lệ bị đơn bà Trần Lê Ngọc B để tham gia phiên tòa nhưng bà B đều vắng mặt không có lý do, không trình bày ý kiến đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn. Căn cứ khoản 2 Điều 227 Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử vắng mặt bị đơn.

[2]. Về nội dung: Xét yêu cầu khởi kiện của bà Trịnh Thị Ánh H đối với bà Trần Lê Ngọc B thì thấy:

Căn cứ vào giấy vay tiền do bà Trần Lê Ngọc B viết ngày 12/4/2020, thì bà Trần Lê Ngọc B mượn nợ bà Trịnh Thị Ánh H số tiền 40.000.000 đồng và cam kết đến ngày 12/10/2020 sẽ thanh toán dứt điểm cho bà Trịnh Thị Ánh H số tiền trên. Tuy nhiên, khi đến thời hạn thanh toán bà Trịnh Thị Ánh H đã nhiều lần yêu cầu bà Trần Lê Ngọc B trả lại số tiền đã mượn nhưng bà Trần Lê Ngọc B vẫn không thực hiện nghĩa vụ trả tiền như cam kết.

Quá trình giải quyết vụ án bà Trần Lê Ngọc B không tham gia, không trình bày ý kiến của mình về yêu cầu khởi kiện của bà H, nên HĐXX căn cứ vào giấy vay tiền do bà Trần Lê Ngọc B viết/ký ngày 12/4/2020 để giải quyết vụ án theo quy định pháp luật.

HĐXX xét thấy: Việc bà Trần Lê Ngọc B viết giấy vay tiền của bà Trịnh Thị Ánh H nhưng không thực hiện cam kết là đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ của bên vay mượn tiền theo quy định tại Điều 466 Bộ luật dân sự, nên HĐXX có đủ căn cứ chấp nhận yêu cầu của bà Trịnh Thị Ánh H, tuyên buộc bà Trần Lê Ngọc B phải có nghĩa vụ trả cho bà Trịnh Thị Ánh H số 40.000.000đ là đúng quy định của pháp luật.

[3]. Về án phí DSST: Do toàn bộ yêu cầu khởi kiện của bà Trịnh Thị Ánh H được chấp nhận nên bị đơn, bà Trần Lê Ngọc B phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 2.000.000 đồng.

Hoàn trả cho bà Trịnh Thị Ánh H số tiền 1.000.000đ tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0009086 ngày 20/11/2024, tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Liên Chiểu.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng: Khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, và điểm a khoản 1 Điều 39, 147, 227, 235 và 273 Bộ luật Tổ tụng dân sự.

Các Điều 357, 466, 468 và 469 Bộ luật Dân sự;

Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện bà Trịnh Thị Ánh H đối với bà Trần Lê Ngọc B về việc “*Tranh chấp thực hiện nghĩa vụ trả tiền*”. Xử:

1.1. Buộc bà Trần Lê Ngọc B phải thanh toán cho bà Trịnh Thị Ánh H số tiền 40.000.000đ.

1.2. Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật và người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án mà người phải thi hành án không thực hiện nghĩa vụ thì hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự.

2. Án phí dân sự sơ thẩm: Buộc bà Trần Lê Ngọc B phải chịu số tiền là 2.000.000 đồng.

Hoàn trả cho bà Trịnh Thị Ánh H số tiền 1.000.000đ tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0009086 ngày 20/11/2024, tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Liên Chiểu.

3. Về quyền kháng cáo: Án xử công khai sơ thẩm nguyên đơn, có mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Bị đơn vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành

án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND Q.Liên Chiếu;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phan Văn Trình

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA